

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH LỘC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-KT

Vĩnh Lộc, ngày 23 tháng 5 năm 2026

V/v chấp hành các quy định pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường, kê khai, phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.

Kính gửi:

- Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình hoạt động chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã;
- Trưởng các thôn/khu phố trên địa bàn xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể xã;
- Công an xã;
- Trưởng các phòng, trung tâm trực thuộc.

Thực hiện Luật Đất đai, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Thanh Hóa. Trong thời gian qua, UBND xã Vĩnh Lộc đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, thông tin, tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân có liên quan về chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và môi trường.

Tuy nhiên, qua theo dõi, Ủy ban nhân dân xã nhận thấy, bên cạnh các hộ gia đình chấp hành nghiêm túc, trên địa bàn xã vẫn còn tình trạng tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, tự ý đào ao, xây dựng chuồng trại trên đất trồng cây hàng năm khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Nhiều hộ chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản chưa nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ kê khai; chưa chấp hành đầy đủ các quy định về công tác thú y, phòng chống dịch bệnh và vệ sinh môi trường; tự ý tái đàn khi chưa đảm bảo an toàn sinh học. Hành vi này nguy cơ cao làm phát sinh dịch bệnh diện rộng, gây thiệt hại kinh tế nghiêm trọng cho người dân và ảnh hưởng xấu đến trật tự quản lý đất đai tại địa phương.

Để kịp thời chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương pháp luật và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, UBND xã Vĩnh Lộc yêu cầu các tổ chức, cá nhân và các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

I. ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN, HỘ GIA ĐÌNH CHĂN NUÔI

1. Chấp hành nghiêm các quy định về sử dụng đất đai

- Sử dụng đất đúng mục đích được giao, được thuê. Tuyệt đối không được tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm, đất trồng lúa sang đất xây dựng chuồng trại chăn nuôi.

- Các hộ tuyệt đối không thực hiện hoạt động chăn nuôi khi công trình phục vụ chăn nuôi đang xây dựng trái phép hoặc diện tích đất sử dụng đã hết thời hạn sử dụng đất theo quy định.

2. Thực hiện nghiêm túc việc kê khai hoạt động chăn nuôi

Phải kê khai đầy đủ khi đàn vật nuôi đạt số lượng tối thiểu theo quy định bao gồm:

- *Đối với gia súc*: Trâu, bò, ngựa từ 01 con trở lên; lợn thịt từ 05 con trở lên; lợn nái, đực giống từ 01 con trở lên; dê, cừu từ 05 con trở lên; thỏ từ 25 con trở lên.

- *Đối với gia cầm*: Gà, vịt, ngan, ngỗng từ 20 con trở lên; đà điểu từ 01 con trở lên; bò câu từ 30 con trở lên; chim cú từ 100 con trở lên.

- *Động vật khác*: Hươu, chó, mèo từ 01 con trở lên; ong mật từ 15 đàn trở lên; vịt trời từ 20 con trở lên; tầm từ 50 ổ trở lên; giun quế từ 5m² trở lên.

* **Thời gian kê khai định kỳ**: Thực hiện 02 lần/năm. Kỳ 1 nộp bản kê khai từ ngày 25/6 đến 30/6; Kỳ 2 nộp từ ngày 25/12 đến 31/12 của năm kê khai. Trường hợp nhập nuôi mới hoặc tái đàn bắt buộc phải kê khai trong vòng **03 ngày** kể từ khi nhập đàn về nuôi mới.

3. Thực hiện nghiêm các quy định về tái đàn sau dịch tả lợn Châu Phi, công tác thú y và bảo vệ môi trường

- *Quy định tái đàn*: Chỉ được tái đàn khi giống có nguồn gốc rõ ràng, có giấy xác nhận an toàn dịch bệnh (không phát sinh dịch trong 115 ngày tại nơi cấp giống) và phải thực hiện tiêu độc khử trùng chuồng trại nghiêm ngặt dưới sự giám sát của cán bộ chuyên môn. Phải báo cáo Trưởng thôn, khu phố và Phòng Kinh tế xã để thẩm định chuồng trại, con giống và thực hiện kê khai trước khi thả nuôi. Nếu để lây lan dịch ra cộng đồng phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các hộ xung quanh.

- *Quy định thú y và môi trường*: Phòng bệnh bắt buộc và tiêm phòng vắc xin định kỳ theo quy định; áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học. Thực hiện nghiêm việc giám sát, báo cáo và phối hợp xử lý dịch bệnh theo quy định. Thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi tốt, không để xảy ra ô nhiễm môi trường. Nghiêm cấm vứt xác động vật chết ra môi trường tự nhiên.

II. ĐỐI VỚI CÁC HỘ GIA ĐÌNH (CƠ SỞ) NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

1. Đảm bảo tính pháp lý về mặt nước, đất đai

Nơi nuôi trồng thủy sản phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Hợp đồng giao đất, cho thuê đất nuôi trồng thủy sản (được xác nhận); hoặc diện tích, mặt nước nằm trong phương án sản xuất nông nghiệp đã được phê duyệt của xã (*như mô hình lúa - cá, nuôi lồng/bè, nuôi hồ chứa,...*). Tuyệt đối không tự ý đào ao, phân bờ phá vỡ quy hoạch nông nghiệp chung.

2. Thực hiện kê khai và lưu trữ hồ sơ, chứng từ

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ kê khai nuôi thả theo quy định. Có trách nhiệm lưu giữ đầy đủ hồ sơ, giấy tờ liên quan bao gồm: Hóa đơn, chứng từ hoặc Hợp đồng mua bán về nguồn gốc giống thủy sản, thức ăn, thuốc thú y thủy sản và các sản phẩm xử lý môi trường dùng trong quá trình nuôi trồng; Giấy chứng nhận kiểm dịch giống thủy sản (đối với đối tượng thuộc diện bắt buộc kiểm dịch).

3. Chăm sóc, phòng bệnh:

Thực hiện đầy đủ công tác chăm sóc, phòng trị bệnh kịp thời cho vật nuôi thủy sản; nghiêm túc thực hiện việc ghi chép nhật ký quá trình nuôi trồng tại cơ sở.

III. BIỆN PHÁP XỬ LÝ ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM

Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản vi phạm các quy định nêu trên sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

Đặc biệt, UBND xã sẽ không xem xét hỗ trợ thiệt hại khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh đối với các trường hợp sau:

- Hộ chăn nuôi trang trại trên diện tích đất đã hết thời hạn giao thầu hoặc hết thời hạn sử dụng đất theo quy định.

- Hộ chăn nuôi không chấp hành nghiêm túc nghĩa vụ kê khai hoạt động chăn nuôi, không tuân thủ các quy định pháp luật về phòng, chống dịch bệnh và tái đàn.

- Hộ thực hiện nuôi trồng thủy sản trên diện tích đất, mặt nước không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Hợp đồng giao đất, cho thuê đất nuôi trồng thủy sản (không được xác nhận); hoặc diện tích, mặt nước của hộ nuôi trồng thủy sản không nằm trong phương án sản xuất nông nghiệp đã được phê duyệt của xã (*lúa - cá, nuôi lồng/bè, hồ chứa, ...*).

Đồng thời, chủ hộ (cơ sở) vi phạm phải chịu hoàn toàn trách nhiệm chi trả toàn bộ kinh phí thực hiện tiêu hủy vật nuôi, kinh phí phòng chống và dập tắt dịch bệnh dưới sự kiểm tra, hướng dẫn và giám sát của các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương.

Trường hợp các hộ vi phạm xuất bán vật nuôi, sản phẩm thủy sản đến các cơ sở giết mổ, công ty, doanh nghiệp có nhu cầu tiêu thụ sản phẩm, UBND xã kiên quyết không cấp các loại giấy chứng nhận về nguồn gốc xuất xứ, không cấp giấy chứng nhận tiêm phòng,... theo yêu cầu của các cơ sở tiêu thụ thực phẩm.

IV. ĐỐI VỚI ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM XÃ, CÁC ĐOÀN THỂ VÀ TRƯỞNG CÁC THÔN/KHU PHỐ

1. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã

Phối hợp chặt chẽ đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nội dung của Công văn này đến từng hội viên, đoàn viên, đặc biệt nhấn mạnh các biện pháp xử lý, chế tài tại Mục III để người dân nâng cao ý thức chấp hành.

2. Đối với Trưởng các thôn/khu phố: Để đảm bảo tất cả hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn đều biết và thực hiện dưới sự giám sát của nhân dân, UBND xã yêu cầu:

- Thực hiện niêm yết công khai đầy đủ nội dung Văn bản này tại Nhà văn hóa thôn/khu phố và tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh của thôn/khu phố quản lý.

- Lòng ghép sâu sắc nội dung Văn bản này tại các cuộc họp thôn; trực tiếp gửi Văn bản này (có ký nhận bàn giao) đến một số hộ (cơ sở) chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trọng điểm trên địa bàn, tổng hợp gửi về Phòng Kinh tế, nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và giám sát thực địa.

V. ĐỐI VỚI CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN, TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG VÀ CÔNG AN XÃ

1. Phòng Kinh tế

Tăng cường kiểm tra thực địa, rà soát chặt chẽ thời hạn sử dụng đất, quỹ đất công ích, các hợp đồng giao thầu mặt nước. Tiếp nhận hồ sơ kê khai chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, thẩm định điều kiện chuồng trại, ao nuôi phục vụ công tác tái đàn. Thẩm định kỹ các loại giấy chứng nhận về nguồn gốc xuất xứ, giấy chứng nhận tiêm phòng khi trình Lãnh đạo ký xác nhận cho các cơ sở chăn nuôi; kịp thời tham mưu cho UBND xã ban hành các biện pháp xử lý, cưỡng chế dứt điểm đối với các cơ sở vi phạm.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Có trách nhiệm thực hiện niêm yết công khai đầy đủ nội dung Văn bản này tại bảng tin công khai trụ sở để người dân khi đến giao dịch dễ dàng tiếp cận, nắm bắt thông tin.

3. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

Chịu trách nhiệm biên tập nội dung, phát thanh thông báo liên tục nội dung Văn bản này trên hệ thống loa truyền thanh của xã, tần suất **tối thiểu 02 lần/tuần**; đồng thời tiến hành đăng tải toàn văn bản trên Cổng thông tin điện tử của xã.

4. Công an xã

Thường xuyên nắm bắt tình hình địa bàn, phối hợp chặt chẽ đảm bảo an ninh trật tự; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định pháp

luật đối với các cá nhân có hành vi kích động, cản trở lực lượng chức năng thi hành công vụ.

UBND xã Vĩnh Lộc yêu cầu Trưởng các thôn/khu phố, các đơn vị chuyên môn và các hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện Công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy xã (để b/cáo);
- Thường trực HĐND xã (để b/cáo);
- Chủ tịch UBND xã (để b/cáo);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công (để t/hiện);
- Trung tâm Cung ứng DV công (để t/hiện);
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Bình